

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐA NHIM - HÀM THUẬN - ĐA MI

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi đã được Đại hội đồng cổ đông thông Công ty thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Biên bản số xxx/BB-ĐHĐCĐ của Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 tại Báo cáo số 141/BC-TĐĐHĐ của Tổng giám đốc ngày 25 tháng 4 năm 2024, với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả thực hiện năm 2023

a) Kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2023

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2023	TH 2023	TH/KH (%)
I	SẢN LƯỢNG ĐIỆN				
1	SLĐ sản xuất	Tr.kWh	2.884,28	3.099,98	107,48
2	SLĐ thương phẩm	Tr.kWh	2.860,49	3.077,39	107,58
II	TỔNG DOANH THU	Tr.đồng	2.263.379	2.431.740	107,44
1	DT hoạt động SXKD điện (bao gồm lãi tiền gửi)	Tr.đồng	2.226.990	2.375.166	
2	DT hoạt động tài chính	Tr.đồng	26.989	52.837	
3	DT khác	Tr.đồng	9.400	3.737	
III	TỔNG CHI PHÍ	Tr.đồng	1.191.093	1.062.998	89,25
1	CP hoạt động sản xuất điện	Tr.đồng	1.182.633	1.059.631	

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2023	TH 2023	TH/KH (%)
	(gồm các khoản làm tăng giảm giá điện)				
	<i>Trong đó: Lãi (Lỗ) CLTG</i>	Tr.đồng	(103.948)	25.441	
2	CP hoạt động tài chính	Tr.đồng		0	
3	CP khác	Tr.đồng	8.460	3.367	
IV	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr.đồng	1.072.286	1.368.742	127,65
1	LN hoạt động SXKD điện	Tr.đồng	1.044.357	1.315.535	
2	LN hoạt động tài chính	Tr.đồng	26.989	52.837	
3	LN khác	Tr.đồng	940	370	
V	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đồng	857.829	1.109.931	129,39

b) Kết quả đầu tư xây dựng (ĐT XD) - đầu tư phát triển (ĐT PT) năm 2023

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2023	TH 2023	TH/KH (%)
1	Công tác ĐT XD	Tr.đồng	81.152	0	0%
2	Công tác đầu tư, mua sắm TSCĐ bằng nguồn vốn ĐT PT	Tr.đồng	164.512	112.825	68,58%
Tổng cộng		Tr.đồng	245.664	112.825	45,93%

2. Kế hoạch SXKD - ĐT PT - Tài chính năm 2024

a) Kế hoạch SXKD năm 2024

- Các chỉ tiêu SXKD - Tài chính năm 2024

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
I	SẢN LƯỢNG ĐIỆN		
1	Sản lượng điện sản xuất (Tr.kWh)	Tr.kWh	3.045
2	Sản lượng điện thương phẩm (Tr.kWh)	Tr.kWh	3.020
II	TỔNG DOANH THU		1.898.540
1	DT hoạt động SXKD điện (bao gồm lãi tiền gửi)	Tr.đồng	1.855.387
2	DT hoạt động tài chính	Tr.đồng	39.778
3	DT khác	Tr.đồng	3.375
III	TỔNG CHI PHÍ	Tr.đồng	1.220.832
1	CP hoạt động sản xuất điện (gồm các khoản làm tăng giảm giá điện)	Tr.đồng	1.217.794

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
	<i>Trong đó: Lãi (Lỗ) CLTG</i>	Tr.đồng	(71.209)
2	CP hoạt động tài chính	Tr.đồng	-
3	CP khác	Tr.đồng	3.038
IV	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr.đồng	677.708
1	LN hoạt động SXKD điện	Tr.đồng	637.593
2	LN hoạt động tài chính	Tr.đồng	39.778
3	LN khác	Tr.đồng	337
V	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đồng	542.166
VI	CỔ TỨC	%	12

- Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Tỷ lệ điện tự dùng	%	0,84
2	Hệ số khả dụng	%	95,55
3	Tỷ lệ dừng máy do sự cố	%	0,49% (Mùa lũ: 0%)

- Chỉ tiêu hoạt động thị trường điện: Doanh thu bán điện tăng thêm từ hoạt động thị trường điện của DHD năm 2024 là 64,83 tỷ đồng (Đa Nhim: 28,29 tỷ đồng; Hàm Thuận: 23,17 tỷ đồng; Đa Mi: 13,37 tỷ đồng).

b) Kế hoạch ĐTXD - ĐTPT năm 2024

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Kế hoạch ĐTXD	Tr.đồng	123.180
a	Dự án mở rộng NMTĐ Đa Nhim	Tr.đồng	56.788
	- <i>Đầu tư thuần</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>1.702</i>
	- <i>Trả nợ gốc</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>55.086</i>
b	Dự án NMTĐ Mặt trời Đa Mi	Tr.đồng	66.392
	<i>Trả nợ gốc</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>66.392</i>
2	Đầu tư, mua sắm TSCĐ sử dụng nguồn vốn ĐTPT, KHCB	Tr.đồng	36.695
Tổng cộng		Triệu đồng	159.875

Điều 2. Thông qua Báo cáo về tình hình quản trị công ty năm 2023 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024. Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện và quyết định các vấn đề, nội dung phát sinh ngoài kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua hoặc các vấn đề, nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD của năm 2025 được tổ chức và

phải báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất, trừ các trường hợp bắt buộc phải được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại cuộc họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát.

Điều 4. Phê duyệt danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 là Công ty TNHH ERNST & YOUNG; ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 với Công ty TNHH ERNST & YOUNG.

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số tiền
I	LỢI NHUẬN SAU THUẾ CHƯA PHÂN PHỐI	1.280.642.728.511
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	1.109.931.425.058
	<i>Trong đó: Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện</i>	<i>24.661.703.217</i>
2	Lợi nhuận năm trước giữ lại	151.711.303.453
	<i>Trong đó: Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện</i>	<i>151.711.303.453</i>
3	Hoàn nhập quỹ ĐTPT các năm trước	19.000.000.000
II	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	1.280.642.728.511
1	Phân phối các quỹ	52.686.305.125
	- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	744.725.125
	- Quỹ Khen thưởng phúc lợi	25.970.790.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích thêm theo điểm a, b khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước	25.970.790.000
2	Chia cổ tức bằng tiền	1.203.840.000.000
	- Tỷ lệ cổ tức	28,5%
	- Cổ tức	1.203.840.000.000
III	LỢI NHUẬN CÒN LẠI SAU KHI PHÂN PHỐI (II-1-2)	24.116.423.386

Điều 7. Thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023, kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và Ban kiểm soát, chi tiết như sau:

1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số người	Kế hoạch	Thực hiện
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		1.048.980.576	1.149.012.000
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT	01	1.048.980.576	1.149.012.000
II	BAN KIỂM SOÁT		1.150.676.928	1.266.619.000
1	Tiền lương Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách	01	816.838.560	899.143.000
2	Thù lao Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách	01	170.470.656	187.647.000
3	Thù lao Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	01	163.367.712	179.829.000
III	TỔNG CỘNG (I+II)		2.199.657.504	2.415.631.000

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số người	Kế hoạch
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		984.812.700
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT	01	984.812.700
II	BAN KIỂM SOÁT		1.076.518.600
1	Tiền lương Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách	01	764.195.600
2	Thù lao Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách	01	159.484.000
3	Thù lao Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	01	152.839.000
III	TỔNG CỘNG (I+II)		2.061.331.300

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 trước ngày 31 tháng 3 năm 2025 và báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất.

Điều 8. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ công ty và các quy chế sau:

1. Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

2. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
3. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Chi tiết như Phụ lục đính kèm.

Điều 9. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Các cổ đông;
- Lưu: VT, HCLĐ.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Văn Quang**

Phụ lục

NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUY CHẾ CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCD ngày tháng 4 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi)

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung gốc	Nội dung sửa đổi	Lý do
I. ĐIỀU LỆ CÔNG TY				
1	Phần mở đầu	Căn cứ Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp	Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp	Hết hiệu lực
2		Căn cứ Quyết định số 2743/QĐ-BCN ngày 26/8/2005 của Bộ Công nghiệp về việc cổ phần hóa Công ty Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi;	Bỏ	Chỉ căn cứ những văn bản liên quan đến Luật Doanh nghiệp; Luật chứng khoán
3		Căn cứ Quyết định số 327/QĐ-EVN ngày 24/05/2010 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam (nay là Hội đồng thành viên) về việc chuyển Công ty Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi thành Công ty cổ phần.	Bỏ	Chỉ căn cứ những văn bản liên quan đến Luật Doanh nghiệp; Luật chứng khoán
4	Logo			Áp dụng logo tương tự theo bộ nhận diện thương hiệu của EVNGENCO1.



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐA NHIM - HÀM THUẬN - ĐA MI

Địa chỉ: 80A Trần Phú, phường Lộc Sơn, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 02633.728171 - Fax: 02633.866457

Email: trusochinh@dhd.com.vn; website: <https://www.dhd.com.vn>

5	Điểm k khoản 1 Điều 1	Không quy định	Công ty/ Công ty đại chúng: Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	Bổ sung định nghĩa về công ty
6	Điểm b khoản 3 Điều 12	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 50% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 50% đến dưới 70% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 70% đến dưới 90% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 50% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 50% đến dưới 70% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.	Hiệu chỉnh nhằm quy định rõ số lượng ứng viên được đề cử tối đa của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần phổ thông.
7	Khoản 2 Điều 26	Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	Hiệu chỉnh bộ sung quy định về đến trường hợp một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ trước.
II. QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Khoản 3 Điều 5	Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.	Trường hợp một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.	Hiệu chỉnh bộ sung quy định về đến trường hợp một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ trước.
2	Điểm b khoản 1 Điều 9	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 50% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 50% đến dưới	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 50% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 50% đến	Hiệu chỉnh nhằm quy định rõ số lượng ứng viên được đề cử tối đa của cổ đông hoặc nhóm

		70% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 70% đến dưới 90% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.	dưới 70% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.	cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần phổ thông.
III. QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY				
1	3. TỪ VIẾT TẮT	Công ty: Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	Công ty/Công ty đại chúng: Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	Bổ sung định nghĩa về công ty
2	Khoản 4 Điều 2	4. “Đơn vị trực thuộc” là đơn vị do Công ty thành lập, có đăng ký hoạt động tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không có tư cách pháp nhân gồm: - Ban quản lý dự án không chuyên trách; - Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật.	4. “Đơn vị trực thuộc” là đơn vị do Công ty thành lập, có đăng ký hoạt động tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không có tư cách pháp nhân gồm: - Ban quản lý dự án không chuyên trách; - Trung tâm Dịch vụ sửa chữa.	Cập nhật tên đơn vị trực thuộc
3	Khoản 9 Điều 11	Không quy định	Bổ sung quy định: 9. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.	Phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
4	Điểm b khoản 1 Điều 14	Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu	Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể	Hiệu chỉnh bổ sung quy định về trường hợp một hoặc nhiều

		lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ trước.
5	Khoản 2 Điều 22	2. Bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp Trình tự, thủ tục quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và đề bạt bổ nhiệm giữ các chức vụ người điều hành doanh nghiệp phải theo quy định trong Quy chế về công tác cán bộ của Công ty do Hội đồng quản trị ban hành. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm sau khi được sự thống nhất thông qua của Chủ sở hữu - Tổng công ty Phát điện 1.	2. Bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp Trình tự, thủ tục quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và đề bạt bổ nhiệm giữ các chức vụ người điều hành doanh nghiệp phải theo quy định về công tác cán bộ của Công ty.	Hiệu chỉnh phù hợp với quy định của công ty cổ phần
6	Khoản 2 Điều 30	Người công bố thông tin là Kế toán trưởng của Công ty.	Người thực hiện công bố thông tin là 01 người đại diện theo pháp luật hoặc một cá nhân là người được ủy quyền công bố thông tin của Công ty theo quy định pháp luật về chứng khoán	Hiệu chỉnh phù hợp với quy định về công bố thông tin theo khoản 1 Điều 6 Thông tư 96/2020/TT-BTC
IV. QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT				
1	Điểm b khoản 1 Điều 7	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 50% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 50% đến đến dưới	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 50% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 50% đến đến	Hiệu chỉnh nhằm quy định rõ số lượng ứng viên được đề cử tối đa của cổ đông hoặc nhóm

	70% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 70% đến dưới 90% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.	dưới 70% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.	cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần phổ thông.
--	--	--	---